

Bản án số: 28/2021/HSST

Ngày: 26/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Quý

2. Bà Bùi Thị Thúy Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Bà Dương Thị Hải Yến - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 211/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1503/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lục Triều V, sinh ngày 25 tháng 5 năm 1993, tại Đà Nẵng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 25/2 Tôn Thất Tùng, phường X, quận Y, thành phố H; chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Triệu V và bà Phan Thị Hồng V; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13 tháng 7 năm 2020 tại nhà tạm giữ Công an Quận 1. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phạm Anh H, sinh năm: 1979; chỗ ở hiện nay: C97 Lê Quang Định, Phường X, quận Y, Thành phố H. (vắng mặt)

- Ông Trần Văn C, sinh năm: 1982; chỗ ở hiện nay: Xóm 5, xã X, huyện Y, tỉnh H. (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1980; chỗ ở hiện nay: 56/38/2A Thích Quảng Đức, Phường X, quận Y, Thành phố H. (vắng mặt)

- Công ty Cổ phần Tiến Phước và Chín Chín M – Chi nhánh khách sạn LM S; địa chỉ: 3C Tôn Đức Thắng, phường X, Quận Y, Thành phố H; người đại diện

hợp pháp: Bà Trần Thị Kim T, sinh năm: 1950 đại diện theo pháp luật. (có đơn xin vắng mặt)

- Bà Đàm Thị Thu P, sinh năm: 1989; chỗ ở hiện nay: 114 Vĩnh Hội, Phường X, Quận Y, Thành phố H. (vắng mặt)

- Bà Trịnh Thị Quỳnh H, sinh năm: 1996; chỗ ở hiện nay: 230 Phan Huy Ích, Phường X, quận Y, Thành phố H. (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Phương M, sinh năm: 1997; chỗ ở hiện nay: Nhà 12-01, tòa Lux 6, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường X, Quận Y, Thành phố H. (vắng mặt)

- Ngân hàng thương mại cổ phần NT Việt Nam – Chi nhánh Phú Nhuận; địa chỉ: 285 Nguyễn Văn Trỗi, Phường X, quận Y, Thành phố H; người đại diện hợp pháp: Ông Hồ Quang T là người đại diện theo ủy quyền. (có mặt)

- Ngân hàng thương mại cổ phần NT Việt Nam - Chi nhánh Tân Định - Phòng giao dịch Nguyễn Đình Chiểu; địa chỉ: 72 Phạm Ngọc Thạch, Phường X, Quận Y, Thành phố H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mối quan hệ ngoài xã hội, Lục Triều V quen biết với Phạm Anh H, H đặt vấn đề nhờ bị cáo V tìm cho 03 gái bán dâm để mua dâm cùng với Trần Văn C, Nguyễn Văn N. Bị cáo V đồng ý và đưa hình ảnh của Đàm Thị Thu P, Nguyễn Phương M, Trịnh Thị Quỳnh H để H chọn, giá thỏa thuận, cụ thể: P là 10.000 đô la Mỹ, M là 10.000 đô la Mỹ và H là 2.000 đô la Mỹ. Sau khi thỏa thuận được giá cả cũng như địa điểm bán dâm và phương thức thanh toán. Ngày 10 tháng 7 năm 2020, H đã chuyển vào tài khoản số 0071000809021 tại Ngân hàng thương mại cổ phần NT Việt Nam cho bị cáo V số tiền 467.000.000 đồng (tương đương 20.000 đô la Mỹ).

Đến khoảng 15 giờ ngày 12 tháng 7 năm 2020, Cục Cảnh sát hình sự Bộ Công an phối hợp với Công an phường Bến Nghé, Quận 1 kiểm tra hành chính khách sạn Meridien Sài Gòn số 3C Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, Quận 1, phát hiện Phạm Văn H và Đàm Thị Thu P ở phòng 2019, Nguyễn Phương M và Trần Văn C ở phòng 2020, Trịnh Thị Quỳnh H và Nguyễn Văn N ở phòng 2021 đang có hành vi mua bán dâm nên tiến hành lập biên bản và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an để điều tra xử lý.

Ngày 13 tháng 7 năm 2020, qua truy xét Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an đã bắt giữ bị cáo V để điều tra làm rõ. Quá trình điều tra bị cáo V khai nhận khi

được Phạm Anh H yêu cầu bị cáo V tìm cho 03 gái để mua dâm, bị cáo V đồng ý và thỏa thuận với giá là 68.000 đô la Mỹ nhưng sau đấy H và bị cáo V đã thỏa thuận lại tiền mua bán dâm cho cả 03 gái bán dâm là 20.000 đô la Mỹ. Bị cáo V dự định trả cho P 5.000 đô la Mỹ, M 5.000 đô la Mỹ, H 2.000 đô la Mỹ, còn lại bị cáo V sẽ hưởng lợi tiền môi giới là 8.000 đô la Mỹ (tương đương 186.800.000 đồng). Ngày 10 tháng 7 năm 2020, H đã chuyển vào tài khoản số 0071000809021 tại Ngân hàng thương mại cổ phần NT Việt Nam cho bị cáo V số tiền 467.000.000 đồng (tương đương 20.000 đô la Mỹ). Bị cáo V đã điều 03 gái bán dâm là Đàm Thị Thu P, Nguyễn Phương M, Trịnh Thị Quỳnh H đến khách sạn Meridien Sài Gòn số 3C Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, Quận 1 để bán dâm và trong lúc thực hiện hành vi mua, bán dâm thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của V phù hợp với lời khai của người mua dâm và gái bán dâm, phù hợp với tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được.

Theo bản kết luận số: 2152/KLGD-TT ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 giấy chứng minh nhân dân số 025452470 mang tên Cao Thái Hà, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1990, nơi thường trú 1506 G1 Tôn Thất Thuyết, Phường 1, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh là giả.

Bản cáo trạng số: 03/CTr-VKSQ1 ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Lục Triều V về tội “Môi giới mại dâm” theo điểm đ, e khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo V đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo V đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội “Môi giới mại dâm” theo điểm đ, e khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo bị nhiễm HIV. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ, e khoản 2, khoản 4 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, phạt tiền bị cáo 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Về vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, có số Imei 353907109420314; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số Imei

355794076507671 có kèm thẻ sim, không kiểm tra tình trạng trong máy; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng số Imei 357327094917271; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh có Imei: 3573889101679750, có số sim 0945306868; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 thẻ Ngân hàng thương mại cổ phần NT Việt Nam có số thẻ 9704366807837632011 và 01 thẻ Premium Ngân hàng thương mại cổ phần CT có số thẻ 5594639100541982 mang tên Lục Triều V cần xem xét trả lại bị cáo V.

- Chấm dứt phong tỏa số tiền trong tài khoản số: 001014866789 (số thẻ 08287185) tại Ngân hàng thương mại cổ phần NT Việt Nam - Chi nhánh Tân Định - Phòng giao dịch Nguyễn Đình Chiểu, mang tên Lục Triều V theo lệnh phong tỏa tài khoản số 55/CSHS-P7 ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Bộ Công an.

- Chấm dứt phong tỏa số tiền trong tài khoản số: 0071000809021 tại Ngân hàng thương mại cổ phần NT Việt Nam - Chi nhánh Phú Nhuận, mang tên Lục Triều V theo lệnh phong tỏa tài khoản số 56/CSHS-P7 ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Bộ Công an nhưng được cản trừ số tiền 467.000.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 giấy nộp tiền của Ngân hàng thương mại cổ phần NT Việt Nam người nộp tiền do Do Thai Son nộp vào tài khoản số 0071000809021 tên Luc Trieu Vy cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

- 01 bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su đã bị xé; 01 bao cao su đã qua sử dụng kèm 01 vỏ bao cao su đã xé rách hiệu Durex; 02 bao cao su hiệu Durex chưa sử dụng; 01 bao cao su vỏ màu bạc có số 003 chưa qua sử dụng; 01 thẻ sim điện thoại bị gãy bể một phần, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 025452470 cấp ngày 06 tháng 2 năm 2012 mang tên Cao Thái Hà do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp là giả, giao cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý trong vụ án khác.

Tại phiên tòa, bị cáo V đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần NT Việt Nam xác nhận ngày 08 tháng 11 năm 2013, bị cáo V có giấy đề nghị mở tài khoản cá nhân tại Ngân hàng và được cấp số tài khoản 0071000809021. Ngày 21 tháng 7 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Bộ Công an có lệnh phong tỏa số 56/CSHS-P7 phong tỏa số tài khoản trên, đến ngày 26 tháng 01 năm 2021 số dư tài khoản trên là 527.538.132 đồng. Liên quan hành vi phạm tội của bị cáo V và số tiền trong

tài khoản Ngân hàng không có ý kiến đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Các biên bản hoạt động điều tra, biên bản xác định hiện trường, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản tự khai, biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp,... nên có căn cứ để kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 12 tháng 7 năm 2020, bị cáo V đã có hành vi môi giới để cho gái bán dâm là Đàm Thị Thu P, Nguyễn Phương M và Trịnh Thị Quỳnh H bán dâm với khách mua dâm và bị bắt quả tang tại các phòng 2019, phòng 2020 và phòng 2021 của khách sạn Meridien Sài Gòn số 3C Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo V đã phạm vào tội “Môi giới mại dâm” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ, e khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với quyết tâm cao, bị cáo biết việc làm của bị cáo là trái pháp luật nhưng vì động cơ tham lam tư lợi, muốn có tiền tiêu xài mà không cần phải tốn nhiều công sức, bất chấp xem thường pháp luật, cố tình phạm tội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đạo đức xã hội, nếp sống văn minh, thuần phong mỹ tục của dân tộc là nguyên nhân làm lây truyền các loại virus gây bệnh nguy hiểm là hoa liễu, giang mai đặc biệt là bệnh HIV/AIDS. Ngoài ra, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội đối với 02 người trở lên và thu lợi bất chính từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng quy định tại điểm đ, e khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự. Do đó, cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và cải tạo bị cáo thành công dân tốt đồng thời góp phần đấu tranh chống tệ nạn xã hội nghiêm

trọng là nạn mại dâm, bảo vệ trật tự xã hội, sức khỏe của nhân dân, xây dựng nếp sống văn minh, lành mạnh.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo bị nhiễm HIV. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 4 Điều 328 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định buộc bị cáo phải nộp một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước.

[6] Đối với số tiền 467.000.000 đồng (tương đương 20.000 đô la Mỹ), H đã chuyển vào tài khoản số 0071000809021 tại Ngân hàng thương mại cổ phần NT Việt Nam vào ngày 10 tháng 7 năm 2020 cho bị cáo V là tiền do bị cáo V phạm tội mà có nên buộc bị cáo nộp lại số tiền này để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Đối với khách mua dâm là Phạm Anh H, Trần Văn C, Nguyễn Văn N và người bán dâm là Đàm Thị Thu P, Nguyễn Phương M, Trịnh Thị Quỳnh H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội về hành vi mua và bán dâm là có cơ sở.

[8] Đối với bà Trần Thị Kim T là chủ khách sạn Le Meridien Sài Gòn, số 3C Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, Quận 1 do không biết việc các đối tượng là khách mua và bán dâm thuê phòng để thực hiện hành vi mua bán dâm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự mà Ủy ban nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 17.500.000 đồng về hành vi “Người đứng đầu cơ sở kinh doanh dịch vụ thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra hoạt động mua dâm, bán dâm tại cơ sở mình quản lý” theo khoản 1 Điều 23 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ là có cơ sở.

[9] Đối với hành vi sử dụng giấy chứng minh nhân dân giả mang tên Cao Thái Hà của Đàm Thị Thu P. P khai thông qua mạng xã hội P thuê người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch làm giả giấy chứng minh nhân dân mang tên Cao Thái Hà với giá 2.500.000 đồng, P nhận qua một người xe ôm, mục đích sử dụng giấy chứng minh nhân dân giả để bán dâm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã tách hành vi làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức và vật chứng là giấy

chứng minh nhân dân giả của đối tượng là người thanh niên mà P thuê làm giả giấy chứng minh nhân dân tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ. Cơ quan Cảnh sát Điều tra tiếp tục xem xét hành vi thuê và sử dụng giấy chứng minh nhân dân giả của P khi nào đủ cơ sở xử lý trong một vụ án khác.

[10] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, có số Imei 353907109420314 thu giữ của bị cáo V. Bị cáo V khai điện thoại sử dụng để liên lạc với khách mua dâm và giá bán dâm, xét cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 thẻ Ngân hàng thương mại cổ phần NT Việt Nam có số thẻ 9704366807837632011 và 01 thẻ Premium Ngân hàng thương mại cổ phần CT Việt Nam có số thẻ 5594639100541982 mang tên Lục Triều V, thu giữ của bị cáo V. Xét không liên quan đến vụ án cần xem xét trả lại bị cáo V.

- Đối với 01 sổ tiết kiệm có kỳ hạn Ngân hàng thương mại cổ phần NT Việt Nam - Chi nhánh Tân Định - Phòng giao dịch Nguyễn Đình Chiểu, tài khoản số: 001014866789 (số thẻ 08287185) mang tên Lục Triều V, Cơ quan Cảnh sát Điều tra thu giữ của bị cáo V. Xét không liên quan đến vụ án cần xem xét chấm dứt việc phong tỏa tài khoản theo lệnh phong tỏa tài khoản số 55/CSHS-P7 ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Bộ Công an và yêu cầu Ngân hàng đang quản lý tài khoản xử lý phần chi phí phát sinh trong việc duy trì, phong tỏa tài khoản theo đúng quy định để trả lại cho bị cáo V trong trường hợp không bị phong tỏa trong vụ án khác.

- Đối với việc phong tỏa số tiền trong tài khoản số: 0071000809021 tại Ngân hàng thương mại cổ phần NT Việt Nam - Chi nhánh Phú Nhuận, mang tên Lục Triều V theo lệnh phong tỏa tài khoản số 56/CSHS-P7 ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Bộ Công an. Xét, cần chấm dứt việc phong tỏa tài khoản để cân trừ số tiền 467.000.000 đồng mà bị cáo V nộp lại để sung công quỹ Nhà nước, sau khi cân trừ số tiền còn lại trong tài khoản trả lại bị cáo V.

- Đối với 01 giấy nộp tiền của Ngân hàng thương mại cổ phần NT Việt Nam người nộp tiền do Do Thai Son nộp vào tài khoản số 0071000809021 tên Luc Trieu Vy là vật chứng của vụ án cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su đã bị xé thu giữ của Trần Văn C; 01 bao cao su đã qua sử dụng kèm 01 vỏ bao cao su đã xé rách hiệu Durex thu giữ của Đàm Thị Thu P; 02 bao cao su hiệu Durex thu giữ của Nguyễn Phương M chưa sử dụng; 01 bao cao su vỏ màu bạc có số 003 chưa qua sử dụng thu giữ của Trịnh Thị Quỳnh H; 01 thẻ sim điện thoại bị gãy bể một phần, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân số 025452470 cấp ngày 06 tháng 2 năm 2012 mang tên Cao Thái Hà do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp là giả, thu giữ của Đàm Thị Thu P giao cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý trong vụ án khác.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng số Imei 357327094917271 thu giữ của Đàm Thị Thu P; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh có Imei: 3573889101679750, có số sim 0945306868 thu giữ của Nguyễn Phương M; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng thu giữ của Trịnh Thị Quỳnh H. P, M, H khai sử dụng điện thoại để liên lạc khi bán dâm; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số Imei 355794076507671 có kèm thẻ sim, không kiểm tra tình trạng trong máy thu giữ của Phạm Anh H. H khai sử dụng điện thoại để liên lạc khi mua dâm cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên án về tội môi giới mại dâm: Tuyên bố Lục Triều V, phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Căn cứ điểm đ, e khoản 2, khoản 4 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; phạt bị cáo Lục Triều V 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 7 năm 2020.

Buộc bị cáo Lục Triều V phải nộp phạt 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước.

Việc bị cáo Lục Triều V nộp số tiền phạt nêu trên phải được thực hiện một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Chấm dứt phong tỏa số tiền trong tài khoản số: 0071000809021 tại Ngân hàng thương mại cổ phần NT Việt Nam - Chi nhánh Phú Nhuận, mang tên Lục Triều V theo lệnh phong tỏa tài khoản số 56/CSHS-P7 ngày 21 tháng 7 năm 2020

của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Bộ Công an nhưng được cản trừ số tiền 467.000.000đ (bốn trăm sáu mươi bảy triệu đồng) buộc bị cáo Lục Triều V nộp lại để tịch thu sung công quỹ Nhà nước và yêu cầu Ngân hàng đang quản lý tài khoản xử lý phần chi phí phát sinh trong việc duy trì, phong tỏa tài khoản theo đúng quy định, sau khi cản trừ số tiền còn lại trong tài khoản trả lại bị cáo Lục Triều V.

Chấm dứt phong tỏa số tiền trong tài khoản số: 001014866789 (số thẻ 08287185) tại Ngân hàng thương mại cổ phần NT Việt Nam - Chi nhánh Tân Định - Phòng giao dịch Nguyễn Đình Chiểu, mang tên Lục Triều V theo lệnh phong tỏa tài khoản số 55/CSHS-P7 ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Bộ Công an và yêu cầu Ngân hàng đang quản lý tài khoản xử lý phần chi phí phát sinh trong việc duy trì, phong tỏa tài khoản theo đúng quy định.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, có số Imei 353907109420314; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số Imei 355794076507671 có kèm thẻ sim; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng số Imei 357327094917271; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh có Imei: 3573889101679750, có số sim 0945306868; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng.

Trả lại bị cáo Lục Triều V 01 (một) thẻ Ngân hàng thương mại cổ phần NT Việt Nam có số thẻ 9704366807837632011 mang tên Lục Triều V; 01 (một) thẻ Premium Ngân hàng thương mại cổ phần CT Việt Nam có số thẻ 5594639100541982 mang tên Lục Triều V.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thẻ sim điện thoại bị gãy bể một phần; 01 (một) bao cao su đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao cao su đã bị xé; 01 (một) bao cao su đã qua sử dụng kèm 01 (một) vỏ bao cao su đã xé rách hiệu Durex; 02 (hai) bao cao su hiệu Durex chưa sử dụng; 01 (một) bao cao su vỏ màu bạc có số 003 chưa qua sử dụng.

Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) giấy nộp tiền của Ngân hàng thương mại cổ phần NT Việt Nam người nộp tiền do Do Thai Son nộp vào tài khoản số 0071000809021 tên Luc Trieu Vy.

Giao 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 025452470 mang tên Cao Thái Hà cấp ngày 06 tháng 02 năm 2012 là giả cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 tiếp tục điều tra xử lý trong vụ án khác.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 273/20-PNK ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Lục Triều V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Đối với trường hợp khoản tiền phải thu nộp vào ngân sách Nhà nước mà pháp luật có quy định nghĩa vụ trả lãi thì quyết định kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo Lục Triều V, Ngân hàng thương mại cổ phần NT Việt Nam – Chi nhánh Phú Nhuận có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- VKSND Quận 1, Tp. HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, Tp. HCM;
- Công an Quận 1, Tp. HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp Tp. HCM
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan,
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Huỳnh Ngọc Tuấn